

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST

Ngày 17/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Long

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Hợp- Cán bộ nghỉ hưu
2. Ông Nguyễn Đức Tuấn – Cán bộ nghỉ hưu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng – Thư ký  
Tòa án nhân dân Huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên  
tòa: Ông Trần Anh Hiếu - Kiểm sát viên

Trong ngày 17 tháng 3 năm 2021, tại hội trường Tòa án nhân dân Huyện Đ,  
tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đã thụ lý  
số: 09 /2021/TLST-HS ngày 02/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số  
14/2021/QĐXX-ST ngày 02 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn H, sinh ngày 24/9/1989** tại Xã L, Huyện Đ, tỉnh  
Thái Nguyên.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm L, xã L, Huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm  
ruộng; Học vấn: 5/12

Bố đẻ: Lương Văn T- 1963; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T- 1963. Vợ: Chưa có.

Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 08/11/2020 Công an xã P xử phạt hành  
chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng đối với H về hành vi trộm cắp tài  
sản

\*Nhân thân: Ngày 26/11/2020 cơ quan CSĐT- Công an Huyện Đ xử phạt  
hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/12/2020- Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: 1. Hoàng Xuân Q- 1963 (Vắng mặt)  
Trú tại: Xóm C, xã B, Huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).
- 2. Hoàng Văn V- 1960 (Có mặt)  
Trú tại: Xóm L, xã H, Huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Người làm chứng:

- 1. Hoàng Minh T- 1989 (Có mặt)

Trú tại: Xóm L, xã H, Huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

• Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Quang Nam- Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Văn H là người nghiện ma túy và đã có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. H thường xuyên trộm cắp vật để lấy tiền mua ma túy. Khoảng 19 giờ ngày 17/11/2020 H một mình đi bộ từ nhà sang xóm L, xã H, Huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xem có ai sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 20 giờ cùng ngày H đến nhà anh Hoàng Văn V ở xóm L, xã H thấy gia đình anh V đã tắt điện, cổng không có, không có rào chắn. H đi bộ vào trong sân nghe thấy tiếng gà kêu ở chuồng nên H đến khu vực chuồng gà để bắt gà. Thấy chuồng gà không khoá chỉ buộc dây nên H đã mở cửa chuồng gà để bắt gà. Khi H mở cửa chuồng gà thì bị anh V phát hiện và truy hô mọi người bắt giữ H và trình báo Công an xã H đến giải quyết. Theo anh V trình bày thì chuồng gà có 10 con gà có khối lượng từ 2,5 kg đến 3kg và 07 con gà nhỏ. Công an xã H đã lập biên bản và cho H về nhà.

Đến khoảng 12 giờ ngày 20/11/2020 H một mình đi xe máy BKS 20F1-192.00 đến xã B, Huyện Đ. Khi đến khu vực nhà ông Hoàng Xuân Q thuộc xóm C, xã B phát hiện trong nhà ông Q không có ai ở nhà, trong khu vực nhà có 01 con gà mái nhốt trong lồng. H dựng xe máy ở ngoài rồi đi đến chỗ lồng gà lấy chiếc lồng gà và gà đem ra chỗ dựng xe rồi nổ xe đi tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi H nhặt 01 bao tải dứa và cho lồng gà vào bao tải. Khi đi đến khu vực xóm L, xã B thì bị Công an xã B phát hiện bắt giữ. Công an xã B lập biên bản và chuyển đối tượng, vật chứng đến Công an huyện Đ giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với anh Hoàng Xuân Q sau khi phát hiện bị mất gà đã làm đơn trình báo đến Công an xã B.

Tại kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận con gà mà H trộm cắp có giá trị là 228.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 12/ CT-VKSĐT ngày 05/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Lương Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa ngày hôm nay đại diện VKSND huyện Đ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1

Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS xử phạt bị cáo H mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Xử lý vật chứng và án phí đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

\*Ý kiến bào chữa của Luật sư: Về tội danh và điều luật, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đề nghị đối với bị cáo Luật sư không có ý kiến tranh luận. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 15 của BLHS trong lần bị cáo trộm cắp gà nhà anh V vì bị cáo phạm tội lần là thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Về giá trị tài sản bị cáo trộm cắp chỉ có 228.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 của BLHS với tình tiết “giá trị tài sản không lớn” đối với bị cáo. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử mức án thấp hơn mức án mà Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo không bào chữa không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2.} Về căn cứ buộc tội:

- Bị cáo H khai: Bản thân bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Khoảng 19 giờ ngày 17/11/2020 bị cáo một mình đi sang xóm L, xã H xem có gia đình nào sơ hở thì trộm cắp. Khi đến nhà ông V thấy gia đình không khoá cổng, có tiếng gà kêu nên bị cáo đi đến chuồng gà để trộm cắp. Khi vừa mở cửa chuồng gà thì phát ra tiếng động, ông V phát hiện và yêu cầu bị cáo đứng tại chỗ và gọi Công an xã H đến giải quyết. Khoảng 12 giờ ngày 20/11/2020 bị cáo một mình đi xe máy BKS 20F1- 192.00 đến xã B, huyện Đ. Khi đến khu vực nhà ông Hoàng Xuân Q thuộc xóm C, xã B phát hiện trong nhà ông Q không có ai ở nhà, trong khu vực nhà có 01 con gà mái nhốt trong lồng. Bị cáo dựng xe máy ở ngoài rồi đi đến chỗ lồng gà lấy chiếc lồng gà và gà đem ra chỗ dựng xe rồi nổ xe đi tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi tiêu thụ thì bị Công an xã B phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai của bị hại là anh Hoàng Xuân Q, Hoàng Văn V.

- Lời khai người làm chứng.

- Kết luận định giá.

Như vậy Lương Văn H có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 08/11/2020 nhưng H vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp vào ngày 17/11/2020 và ngày 20/11/2020 giá trị tài sản trộm cắp là 228.000 đồng. Hành vi đó đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” phạm vào điểm b khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại Điều 173 của BLHS quy định:

1. “Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Đã bị xử lý hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm”.

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà Điều luật quy định.

{3}. Xét tính chất hành vi:

Xét về tính chất hành vi của bị cáo là ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà trong vụ án này là anh Hoàng Xuân Q và anh Hoàng Văn V. Hành vi đó còn làm mất trật tự an toàn xã hội.

{4}. Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng đó là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Xét tình tiết giảm nhẹ TNHS thì thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

{5}. Về ý kiến bào chữa của luật sư Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị áp dụng Điều 15 của BLHS đối với bị cáo lần phạm tội trộm cắp tại gia đình anh V vào ngày 17/11/2020.

{6}. Về hình phạt:

Căn cứ vào tính chất hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì cần xử bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù là phù hợp.

{7}. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại tài sản bị trộm cắp cho bị hại, nay bị hại không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

{7}. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định sung công quỹ nhà nước.

{8}. Về vật chứng: 01 Xe máy BKS 20F1- 192.00 là phương tiện bị cáo đi thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công. 01 bao tải dừa, 01 bát lửa ga cần tịch thu tiêu hủy.

*Vì các lẽ nêu trên.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố:** Lương Văn H phạm tội; “Trộm cắp tài sản”.

**Áp dụng:** Điểm a khoản 1 Điều 173 ; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 15 của BLHS. Điều 329 của BLTTHS

**Xử phạt: Lương Văn H:** 15 tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày bắt để tạm giam 07/12/2020. Tạm giam bị cáo H 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án..

**\* Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bao tải dừa, 01 bật lửa ga.

- Tịch thu sung công 01 xe máy BKS 20F1- 192.00

**\* Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTWQH14 về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung công.

Báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Q biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án tại UBND xã ./.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên (1b);
- Công an Hện Đ (3b);
- VKSND Hện Đ (1b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên (1b);
- Chi cục THADS H. Đ (1b);
- THAHS (03b);
- Bị cáo (2b);
- Lưu hồ sơ (1b).

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**LƯƠNG ĐỨC LONG**

